

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2019/HSST

Ngày 20-09-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Y T Ktul; Tên gọi khác: Ama Jêm; Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1988; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: Buôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 2/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Y S Niê, sinh năm: 1952; Con bà: H N Ktul, sinh năm: 1950; Gia đình bị cáo có 09 chị, em ruột; bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Bị cáo có vợ là H N Kbuôr, sinh năm: 1990; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2010, con nhỏ nhất sinh năm: 2018. Hiện điều trú tại: Buôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại xã H, thành phố B, được cha mẹ nuôi cho ăn học đến hết lớp 2/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 31/3/2019, có hành vi phạm tội Hủy hoại tài sản. Ngày 13/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Y T1 Cil, sinh năm 1986(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người chứng kiến:

1. H' W Ktul- sinh năm 1984(Có mặt)

Địa chỉ: Buôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. H' N Ktul- sinh năm 1950(Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Y T1 Cil (sinh năm: 1986, trú tại: Buôn B, xã H, thành phố B) và chị H W Ktul (sinh năm: 1984, trú tại: Buôn B, xã H, thành phố B) có mối quan hệ là vợ chồng. Năm 2018 thì anh Y T1 và chị H W đã ly hôn. Vào khoảng 23 giờ ngày 30/3/2019, Y T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu: VIET THAI, loại xe: VT SIRUS, màu sơn: Đỏ-Đen, số máy: FMBVT3205764, số khung: BRN4JH005764 (xe mới mua ngày 29/3/2018, chưa cấp biển số, bên trong cốp xe có 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng, dung lượng 16 Gb, số IMEI: 013060003755054) đi về nhà chị H W tại Buôn B, xã H, thành phố B. Khi đến nơi Y T1 dắt chiếc xe máy vào dựng ở phòng khách rồi vào giường đi ngủ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 31/3/2019, Y T Ktul (là em trai của chị H W) đi nhậu về nhìn thấy nhà chị H W đèn điện sáng, cửa chính đóng. Y T nhìn qua cửa sổ thì thấy xe máy của anh Y T1 để ở phòng khách. Tức giận về việc anh Y T1 đã ly hôn chị H W nhưng vẫn thường xuyên về nhà làm phiền ảnh hưởng tới cuộc sống của chị H W nên Y T nảy sinh ý định đốt chiếc xe máy của Y T1 đang dựng ở phòng khách. Y T lấy 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm rồi lấy bao nylon ở vườn nhà chị H W, quấn quanh đầu khúc tre và đổ xăng vào đầu khúc tre rồi bật lửa đốt để đầu khúc tre này cháy to. Sau đó đưa qua song cửa sổ châm vào phần dây dẫn xăng của xe làm cho xe bốc cháy. Sau đó Y T đi qua hiên nhà mẹ đẻ (ở đối diện nhà chị H W) ngồi ở hiên nhà. Khoảng 03 phút sau, thấy lửa cháy lớn, sợ cháy nhà và làm Y T1 chết nên Y T hô hoán mọi người trong gia đình đang ngủ ở nhà mẹ đẻ chạy qua nhà Y T1 để dập lửa cháy. Sau khi dập xong Y T và mọi người về nhà nghỉ ngơi. Khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, Y T1 thức dậy phát hiện xe máy đã bị cháy nên trình báo Cơ quan Công an. Qua quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tiến hành thu giữ: 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm; 01 chiếc xe máy, màu đen-đỏ (đã bị cháy, không có biển số) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng (đã bị nứt, vỡ màn hình), để phục vụ công tác điều tra .

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: **111/KLĐG** ngày 14/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: VIET THAI, loại xe: VT SIRUS, màu sơn: Đỏ-Đen, số máy: FMBVT3205764, số khung: BRN4JH005764, xe chưa cấp biển số; trị giá: 15.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: **177/KLĐG** ngày 09/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng, dung lượng 16 Gb, số IMEI: 013060003755054, đã qua sử dụng; trị giá: 300.000 đồng .

Tại bản cáo trạng số: 260/CT-VKSTPBMĐT ngày 29/08/2019 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Y T Ktul về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y T Ktul về tội “Hủy hoại tài sản” Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự ; Xử phạt bị cáo Y T Ktul mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 585, Điều 589 BLDS.

- Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy đối với 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm, là công cụ bị cáo Y T Ktul, dùng thực hiện hành vi phạm tội,

-Về trách nhiệm dân sự: **-Chấp nhận bị cáo Y T Ktul đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại chiếc xe máy bị cháy và chiếc điện thoại I Phone 4 bị nứt vỡ màn hình cho anh Y T1 Cil, số tiền là: 25.000.000 đồng. Anh Y T1 đã nhận đủ tiền đồng thời làm đơn bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Y T Ktul.**

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Ngày 02/8/2019 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: VIET THAI, loại xe: VT SIRUS, màu sơn: Đỏ-Đen (đã bị cháy, không có biển số) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng (đã bị nứt, vỡ màn hình), là tài sản của anh Y T1 Cil cho anh Y T1 Cil, nhận quản lý sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản anh Y T1 Cil không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản biên bản hiện trường, vật chứng đã thu được tại hiện trường; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 31/3/2019, tại nhà chị H' W Ktul, địa chỉ: Buôn B, xã H, thành phố B, Y T Ktul đã dùng 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm, một đầu được quấn bao ni lon rồi đổ xăng, dùng bật lửa châm đốt để đầu khúc tre cháy to, đưa qua song cửa sổ đốt cháy, hủy hoại: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: VIET THAI, loại xe: VT SIRUS, màu sơn: Đỏ-Đen (xe chưa cấp biển số) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng (trong cốp xe máy), của anh Y T1 Cil thì bị phát hiện xử lý. Trị giá thiệt hại là: 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm ngàn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản”, là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, mà bị cáo đã không tôn trọng pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, cố ý thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, hậu quả kịp thời chưa gây hậu quả cháy nhà và chết người, hành vi gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra. điều đó thể hiện bị cáo không tôn trọng pháp luật, vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Y T Ktul đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Được người bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc Ê đê). Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 585, Điều 589 BLDS.

- Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy đối với 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm, là công cụ bị cáo Y T Ktul, dùng thực hiện hành vi phạm tội,

-Về Trách Nhiệm dân sự: **-Chấp nhận bị cáo Y T Ktul đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại chiếc xe máy bị cháy và chiếc điện thoại I Phone 4 bị nứt vỡ màn hình cho anh Y T1 Cil, số tiền là: 25.000.000 đồng. Anh Y T1 đã nhận đủ tiền đồng thời làm đơn bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Y T Ktul là phù hợp.**

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Ngày 02/8/2019 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: VIET THAI, loại xe: VT SIRUS, màu sơn: Đỏ-Đen (đã bị cháy, không có biển số) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 4, màu trắng (đã bị nứt, vỡ màn hình), là tài sản của anh Y T1 Cil cho anh Y T1 Cil, nhận quản lý sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản anh Y T1 Cil không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

[5]. Căn cứ Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Y T Ktul phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y T Ktul phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Y T Ktul: 09(Chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 585, Điều 589 BLDS.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 khúc tre tròn dài 1,45m, đường kính 04cm, là công cụ bị cáo Y T Ktul, dùng thực hiện hành vi phạm tội Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

Về án phí: Bị cáo Y T Ktul phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm văn Vĩ